

Litaniae de Beata Virgine

1

Ed. Rick Wheeler

Tomás Luis de Victoria

Ký - ri - e, e - léi - son. Chrí - ste

Ký - ri - e, e - léi - son. Chrí -

Ký - ri - e, e - léi - son. Chrí -

Ký - ri - e, e - léi - son. Chrí -

Ký - ri - e, e - léi - son.

Ký - ri - e, e - léi - son.

Ký - ri - e, e - léi - son.

Ký - ri - e, e - léi - son.

8

áu - di nos. Pá - ter de caé - lis Dé -

ste áu - di nos. Pá - ter de caé - lis Dé -

ste áu - di nos. Pá - ter de caé - lis Dé -

ste áu - di nos. Pá - ter de caé - lis Dé -

Chrí - ste ex - áu - di nos,

Chrí - ste ex - áu - di nos,

Chrí - ste ex - áu - di nos,

Chrí - ste ex - áu - di nos,

15

us, mi - se - ré - re nó - bis.

us, — mi - se - ré - re nó - bis.

us, mi - se - ré - re nó - bis.

us, mi - se - ré - re nó - bis.

Fí - li Re - dém-ptor mún - di Dé -

Fí - li Re - dém-ptor mún - di Dé -

Fí - li Re - dém-ptor mún - di Dé -

Fí - li Re - dém-ptor mún - di Dé -

20

Spí - ri - tus Sán - cte Dé - us,

Spí - ri - tus Sán - cte Dé - us,

Spí - ri - tus Sán - cte Dé - us, mi -

Spí - ri - tus Sán - cte Dé - us,

us, mi - se - ré - re nó - bis.

us, mi - se - ré - re nó - bis.

us, mi - se - ré - re nó - bis.

us, mi - se - ré - re nó - bis.

25

mi - se - ré - re nó - bis. _____

mi - se - ré - re nó - bis. _____

se - ré - re nó - bis. _____

mi - se - ré - re nó - bis. _____

Sán - cta Trí - ni - tas ú - nus

Sán - cta Trí - ni - tas ú - nus Dé -

Sán - cta Trí - ni - tas ú - nus Dé -

Sán - cta Trí - ni - tas ú - nus

30

mi - se - ré - re nó - bis. Sán -

mi - se - ré - re nó - bis, nó - bis. Sán -

mi - se - ré - re nó - bis, nó - bis. Sán - cta

mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis. Sán -

Dé - us, mi - se - ré - re nó - bis.

- us, mi - se - ré - re nó - bis.

- us, mi - se - ré - re nó - bis.

Dé - us, mi - se - ré - re nó - bis.

36

cta Ma-rí - a, ó - ra pro nó - bis.

cta Ma-rí - a, ó - ra pro nó - bis.

Ma - rí - a, ó - ra pro nó - bis.

cta Ma-rí - a, ó - ra pro nó - bis.

Sán - cta Dé - i gé - ni - trix, ó -

Sán - cta Dé - i gé - ni - trix, ó -

Sán - cta Dé - i gé - ni - trix, ó - ra

Sán - cta Dé - i gé - ni - trix, ó -

42

Sán - cta Vír - go vír - gi - num, ó - ra pro nó -

Sán - cta Vír - go vír - gi - num, _____ ó - ra pro nó -

Sán - cta Vír - go vír - gi - num, ó - ra pro nó -

Sán - cta Vír - go vír - gi - num, ó - ra pro nó -

ra pro nó - bis.

ra pro nó - bis.

pro nó - bis. Má-

ra pro nó - bis.

47

bis. Má - ter di - ví - nae grá - ti -

bis. Má - ter di - ví - nae grá - ti -

bis. Má - ter di - ví - nae grá - ti -

bis. Má - ter di - ví - nae grá - ti -

Má - ter Chrí - sti, ó - ra pro nó - bis.

Má - ter Chrí - sti, ó - ra pro__ nó - bis.

- ter Chrí - sti, ó - ra pro nó - bis.

Má - ter Chrí - sti, ó - ra pro nó - bis.

53

ae, ó - ra pro nó - bis.

ae, ó - ra pro nó - bis.

ae, ó - ra pro nó - bis.

ae, ó - ra pro nó - bis.

Má - ter pu - rís - si - ma, ó - ra pro nó -

Má - ter pu - rís - si - ma, ó - ra pro

Má - ter pu - rís - si - ma, ó - ra pro

Má - ter pu - rís - si - ma, ó - ra pro

58

Má - ter ca - stís - si - ma, ó - ra pro nó -

Má - ter ca - stís - si - ma, ó - ra pro nó -

Má - ter ca - stís - si - ma, ó - ra pro nó -

Má - ter ca - stís - si - ma, ó - ra pro nó -

bis. Vír - go

nó - bis. Vír - go

nó - bis. Vír - go

nó - bis. Vír - go

63

- bis. Vír - go pre - di - cán - da, ó -

- bis. Vír - go pre - di - cán - da, ó -

- bis. Vír - go pre - di - cán - da, ó - ra

- bis. Vír - go pre - di - cán - da, ó -

ve - ne - rán - da, ó - ra pro nó - bis.

Vír - go ve - ne - rán - da, ó - ra pro nó - bis.

ve - ne rán - da, ó - ra pro nó - bis.

ve - ne - rán - da, ó - ra pro nó - bis.

68 $\text{♩} = \text{♩.}$

ra pro nó - bis. Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti -

ra pro nó - bis. Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti -

pro nó - bis. Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti -

ra pro nó - bis. Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti -

Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti - ae,

Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti - ae,

Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti - ae,

Cáu - sa nó - strae lae - tí - ti - ae,

73

ae, ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó -

ae, ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó -

ae, ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó -

ae, ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó -

ó - ra pro nó - bis, Stél - la ma - tu - tí - na,

ó - ra pro nó - bis, Stél - la ma - tu - tí - na,

ó - ra pro nó - bis, Stél - la ma - tu - tí - na,

ó - ra pro nó - bis, Stél - la ma - tu - tí - na,

79

bis, ó - ra pro nó - bis.

bis, ó - ra pro nó - bis.

bis, ó - ra pro nó - bis.

bis, ó - ra pro nó - bis.

Sá - lus in - fir - mó - rum. ó - ra pro nó - bis.

Sá - lus in - fir - mó - rum. ó - ra pro nó - bis.

Sá - lus in - fir - mó - rum. ó - ra pro nó - bis.

Sá - lus in - fir - mó - rum. ó - ra pro nó - bis.

85 $\text{♩} = \text{♩.}$

De - si - dé - ri - um cól - li - um ae - ter - nó - rum, ó - ra pro

De - si - dé - ri - um cól - li - um ae - ter - nó - rum, ó - ra pro

De - si - dé - ri - um cól - li - um ae - ter - nó - rum, ó -

De - si - dé - ri - um cól - li - um ae - ter - nó - rum, ó - ra pro

bis. ó - ra pro nó - bis.

bis. ó - ra pro nó - bis.

bis. ó - ra pro nó - bis.

bis. ó - ra pro nó - bis.

90

nó - bis.

nó - bis.

ra pro nó - bis.

nó - - bis.

Pa - ra - dí - sus vo - lu - ptá - tis, ó - ra pro nó -

Pa - ra - dí - sus vo - lu - ptá - tis, ó - ra pro nó -

Pa - ra - dí - sus vo - lu - ptá - tis, ó - ra pro nó -

Pa - ra - dí - sus vo - lu - ptá - tis, ó - ra pro

95

Re - gí - na an - ge - ló - rum, ó - ra pro nó -

Re - gí - na an - ge - ló - rum, ó - ra pro nó -

Re - gí - na an - ge - ló - rum, ó - ra pro nó -

Re - gí - na an - ge - ló - rum, ó - ra pro nó -

- bis.

bis.

bis.

nó - bis.

100

- bis. _____ Re - gí -

- bis. _____ Re -

- bis. _____ Re - gí -

- bis. _____ Re - gí -

Re - gí - na Pa - tri - ar - chá - rum, ó - ra pro nó - bis.

Re - gí - na Pa - tri - ar - chá - rum, ó - ra pro nó - bis.

Re - gí - na Pa - tri - ar - chá - rum, ó - ra pro nó - bis. _____

Re - gí - na Pa - tri - ar - chá - rum, ó - ra pro nó - bis. _____

105

na a - po - sto - ló - rum, ó - ra pro nó - bis. Re -

gí - na a - po - sto - ló - rum, ó - ra pro nó - bis. Re -

na a - po - sto - ló - rum, ó - ra pro nó - bis. Re -

na a - po - sto - ló - rum, ó - ra pro nó - bis. Re -

Re - gí - na Már - ty -

Re - gí - na Már - ty -

Re - gí - na Már - ty -

Re - gí - na Már - ty -

110

gí - na már - ty - rum, ó - ra pro nó - bis.

gí - na már - ty - rum, ó - ra pro nó - bis.

gí - na már - ty - rum, ó - ra pro nó - bis.

gí - na már - ty - rum, ó - ra pro nó - bis.

rum, ó - ra pro nó - bis. Re - gí - na Con - fes - só - rum, ó -

rum, ó - ra pro nó - bis. Re - gí - na Con - fes - só - rum, ó -

rum, ó - ra pro nó - bis. Re - gí - na Con - fes - só - rum, ó -

rum, ó - ra pro nó - bis. Re - gí - na con - fes - só - rum, ó -

115

Re - gí - na vír - gi - num,

Re - gí - na vír - gi - num,

Re - gí - na vír - gi - num,

Re - gí - na vír - gi - num,

ra pro nó - bis. Re - gí - na Vír - gi - num, ó - ra pro

ra pro nó - bis. Re - gí - na Vír - gi - num, ó - ra pro

ra pro nó - bis. Re - gí - na Vír - gi - num, ó - ra pro nó -

ra pro nó - bis. Re - gí - na Vír - gi - num ó - ra pro

119

Re - gí - na san - ctó - rum ó - mni - um, ____ ó - ra pro

Re - gí - na san - ctó - rum ó - mni - um, ____ ó -

Re - gí - na san - ctó - rum ó - mni - um, ____ ó -

Re - gí - na san - ctó - rum ó - mni - um, ____

nó - bis. ____ Re - gí - na San - ctó - rum ó - mni - um,

nó - bis. ____ Re - gí - na San - ctó - rum ó - mni - um,

- bis. Re - gí - na San - ctó - rum ó - mni - um,

nó - bis. ____ Re - gí - na San - ctó - rum ó - mni - um, ó -

124

nó bis, ó - ra pro nó - bis.

ra pro nó - bis, ó - ra pro nó - bis, pro — nó - bis.

ra pro nó - bis, ó - ra pro — nó - bis.

ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó - bis.

ó - ra pro nó - bis, ó - ra pro nó - bis.

ó - ra pro nó - bis. pro — nó - bis. —

ó - ra pro nó - bis, pro nó - bis.

ra pro nó - bis, ó - ra pro nó - bis.

129

Four staves of musical notation, all containing whole rests. The staves are arranged in a system with a brace on the left. The first three staves are in treble clef, and the fourth is in bass clef. The key signature is B-flat major (two flats).

Four staves of musical notation with lyrics. The staves are arranged in a system with a brace on the left. The first three staves are in treble clef, and the fourth is in bass clef. The key signature is B-flat major (two flats). The lyrics are: A - gnus Dé - i, qui tól - lis pec - cá - ta mún - di, pár - ce.

135

A - gnus Dé - i, qui tól - lis pec-cá - ta

A - gnus Dé - i, qui tól - lis pec-cá - ta

A - gnus Dé - i, qui tól - lis pec-cá - ta

A - gnus Dé - i, qui tól - lis pec-cá - ta

nó - bis Dó - mi - ne,

nó - bis Dó - mi - ne,

nó - bis Dó - mi - ne,

nó - bis Dó - mi - ne,

141

mún - di, ex - áu - di nos, Dó - mi - ne.

mún - di, ex - áu - di nos, Dó - mi - ne.

mún - di, ex - áu - di nos, Dó - mi - ne.

mún - di ex - áu - di nos, Dó - mi - ne.

A - gnus Dé - i, qui

A - gnus Dé -

A - gnus Dé - i, qui

A - gnus Dé - i, qui

147

mi - se - ré - re nó -

mi - se - ré - re

mi - se - ré - re

mi - se - ré - re nó -

tól - lis pec - cá - ta mún - di,

i, qui tól - lis pec - cá - ta mún - di,

tól - lis pec - cá - ta mún - di,

tól - lis pec - cá - ta mún - di,

152

- bis, mi - se - ré - re nó - bis, mi - se -
 nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré -
 nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis, mi -
 - bis, mi - se - ré - re nó - bis, mi - se -

mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré -
 mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré - re
 mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré - re
 mi - se - ré - re nó - bis, mi - se - ré - re

158

ré - re nó - bis. _____

re nó-bis, nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis.

- se - ré - re nó - bis. _____

ré - re nó - bis. _____

re nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis. _____

nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis. _____

- nó - bis, mi - se - ré - re nó - bis. _____

- bis, mi - se - ré - re nó - bis. _____